

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Huỳnh Văn Vui**.

Thư ký phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên họp: Bà **Trần Thị Mỹ Hạnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 118/2021/TLST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2021 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 247/2021/QĐST-DS ngày 22 tháng 12 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà **Lê Thị B**, sinh năm 1957 (có mặt).

Địa chỉ: ấp P, xã C, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Lê Văn T**, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp P, xã C, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

2. Ông **Lê Văn K**, sinh năm 1966 (có mặt)

Địa chỉ: ấp P, xã C, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

3. Bà **Lê Thị N**, sinh năm 1959 (có mặt)

Địa chỉ: ấp D, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

4. Bà **Lê Thị Bé B**, sinh năm 1956 (có mặt)

Địa chỉ: ấp C, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

5. Bà **Lê Thị Ng**, sinh năm 1962 (có mặt)

Địa chỉ: ấp R, xã C, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

6. Bà **Lê Thị P**, sinh năm 1964 (có mặt)

Địa chỉ: ấp D, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

7. Bà **Lê Thị Y**, sinh năm 1969 (có mặt)

Địa chỉ: ấp T, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Lê Thị B và lời trình bày của bà B tại phiên họp:

Em trai bà là ông Lê Văn T, sinh năm 1972, địa chỉ: ấp P, xã C, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long mắc chứng bệnh chậm phát triển bẩm sinh/hội chứng Down từ nhỏ đã được kiểm chứng tại kết luận giám định của Trung tâm giám định y khoa thuộc Sở y tế Vĩnh Long theo giấy khám sức khỏe số 02.GKSK-GĐYK ngày 26/02/2021.

Bà đang khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm giải quyết chia di sản thừa kế của cha mẹ bà là ông Lê Văn M, sinh năm 1932 (chết ngày 09/02/2017) và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1930 (chết ngày 22/6/1994) chết để lại đối với bị đơn Lê Văn K, sinh năm 1966, địa chỉ: ấp P, xã C, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long và bà Lê Thị N, sinh năm 1959, địa chỉ: ấp D, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

Nay bà B yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Văn T, sinh năm 1972, địa chỉ: ấp P, xã C, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long mất năng lực hành vi dân sự. Đồng thời công nhận bà Lê Thị B là người đại diện hợp pháp của ông Lê Văn T do mất năng lực hành vi dân sự để tham gia tố tụng trong vụ án “Tranh chấp di sản thừa kế” đối với bị đơn Lê Văn K, sinh năm 1966, địa chỉ: ấp P, xã C, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long và bà Lê Thị N, sinh năm 1959, địa chỉ: ấp D, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long và xác lập các giao dịch dân sự cho ông T theo quy định pháp luật.

- Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm phát biểu ý kiến: Thủ tục thụ lý vụ việc, xác định mối quan hệ pháp luật vụ việc, quá trình chuẩn bị mở phiên họp, thu thập chứng cứ của Thẩm phán và tiến hành phiên họp sơ thẩm là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ việc: Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc và lời trình bày của đương sự tại phiên họp thì đã có đủ chứng cứ chứng minh ông Lê Văn T là người mất năng lực hành vi dân sự.

Việc bà B yêu cầu công nhận bà là người đại diện hợp pháp của ông T để tham gia tố tụng. Theo quy định tại Điều 54 Bộ luật dân sự ông T bị mất năng lực hành vi, không có người đại diện đương nhiên theo pháp luật. Nên việc chỉ định người đại diện theo pháp luật do Ủy ban nhân dân xã nơi người mất năng lực cư trú chỉ định. Đình chỉ đối với yêu cầu của bà B yêu cầu công nhận bà là người đại diện hợp pháp của ông T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự thì yêu cầu của bà Lê Thị B thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm.

[2] Về nội dung:

Theo lời trình bày của ông Lê Văn K, bà Lê Thị N, bà Lê Thị Bé B, bà Lê Thị Ng, bà Lê Thị P, bà Lê Thị Y là anh chị ruột của ông Lê Văn T đều xác định ông T từ nhỏ đã mắc chứng bệnh chậm phát triển bẩm sinh/Hội chứng Down đã được kiểm chứng tại kết luận giám định của Trung tâm giám định y khoa thuộc Sở y tế Vĩnh Long theo giấy khám sức khoẻ số 02.GKSK-GĐYK ngày 26/02/2021. Ông T không nghe được, không nói được, chỉ ú ớ vài từ không thành tiếng, không đi học được, mù chữ, không làm được việc gì, không tự chăm sóc sức khoẻ bản thân, phải có người giúp đỡ, hưởng trợ cấp xã hội hơn 10 năm nay.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 583/KL-VPYTW ngày 23/11/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận như sau:

“Về y học: hiện nay đương sự bị bệnh Chậm phát triển tâm thần mức độ nặng/(F72-ICD.10)/Hội chứng Down.

Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hiện nay đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.”

Căn cứ Điều 22 Bộ luật dân sự 2015 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì có đủ chứng cứ chứng minh ông T bị mất năng lực hành vi dân sự.

Theo đơn xác nhận mối quan hệ ngày 08/4/2021 được Ủy ban nhân dân xã Trung Chánh xác nhận bà Lê Thị B là chị ruột và là người trực tiếp chăm sóc ông T. Ông T không có người giám hộ đương nhiên theo quy định của pháp luật. Việc các anh chị của ông T thống nhất chỉ định bà B là người giám hộ theo quy định pháp luật. Việc chỉ định người giám hộ theo quy định của pháp luật theo Điều 54 Bộ luật dân sự thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân xã C. Bà B và các anh chị em của bà B có trách nhiệm đến Ủy ban nhân dân xã C để làm thủ tục chỉ định bà là người giám hộ cho ông T.

Như vậy đã có đủ điều kiện tuyên bố ông Lê Văn T bị mất năng lực hành vi dân sự nên yêu cầu của bà Lê Thị B là có cơ sở chấp nhận.

- Về lệ phí Tòa án: Bà B là người cao tuổi nên được miễn nộp lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên họp là phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 22 Bộ luật dân sự; Điều 376, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị B.

Tuyên bố ông Lê Văn T, sinh năm 1972, địa chỉ: ấp P, xã C, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị B là người cao tuổi nên được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự đối với những quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự.

3. Đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 (Mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

(Đã ký)

Huỳnh Văn Vui